

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ TÂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2025/DS-ST
Ngày 17-3-2025
V/v tranh chấp hui.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Văn Thị Vẹn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đ Việt Khải

Ông Vũ Minh Hoàng

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê B Trân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Trung Tính - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 49/2025/TLST-DS ngày 03/02/2025 về việc tranh chấp hui theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2025/QĐXXST- DS ngày 28 tháng 02 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Lê Văn Th, sinh năm 1975 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp Tân Th, xã P, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn:

1. Ông Nguyễn Quốc B, sinh năm 1992 (xin vắng mặt)

2. Bà Tô Thị Hồng Đ, sinh năm 1996 (xin vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Ấp Tân Th, xã P, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 15 tháng 01 năm 2025 cùng các văn bản khác kèm theo và tại phiên tòa ông Lê Văn Th trình bày:

Vào ngày 02/4/2022 âm lịch, ông có tham gia dây hui 3.000.000 đồng do bà Tô Thị Hồng Đ làm chủ hui, gồm 28 chân, ông tham gia 01 chân danh sách hui tên

“Chú Th”, số thứ tự 21, hụi mỗi tháng khui 01 lần vào ngày 02 âm lịch hàng tháng, ông đã đóng vào dây hụi 18 lần, đến kỳ khui hụi thứ 19 thì bà Đ tuyên bố đình hụi.

Ông tham gia dây hụi 1.000.000 đồng mở ngày 16/12/2022 âm lịch do bà Tô Thị Hồng Đ làm chủ hụi, gồm 37 chân, ông tham gia 02 chân, danh sách hụi tên “Chú Th”, số thứ tự 01 và 02, hụi mỗi tháng khui 01 lần vào ngày 16 âm lịch hàng tháng, ông đã hót 01 chân hụi vào kỳ khui hụi thứ 9, được 8.000.000 đồng tiền hụi chết, trừ huê hồng 500.000 đồng còn lại 7.500.000 đồng, bà Đ đã giao đủ tiền hụi cho ông. Ở chân hụi này, bà Đ không giao tiền hót hụi sống, chỉ giao tiền hụi chết, nên ông không có nghĩa vụ đóng số tiền hụi chết còn lại. Chân hụi thứ hai ông bỏ hụi hót vào lần thứ 11, được 10.000.000 đồng tiền hụi chết, thì bà Đ tuyên bố đình hụi và không giao tiền hụi cho ông. Sau đó, bà Đ bị điều tra về hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản trong giao dịch hụi, nhưng Công an huyện Phú Tân đã kết luận 02 dây hụi trên bà Đ không có dấu hiệu lừa đảo chiếm đoạt tài sản nên không khởi tố và hướng dẫn ông khởi kiện vụ án dân sự. Trong quá trình Công an điều tra và làm việc với bà Đ, ông và bà Đ đã đối chiếu tiền nợ hụi, ông chỉ yêu cầu bà Đ trả lại số tiền đã nộp vào 02 chân của 02 dây hụi là 41.280.000 đồng, không yêu cầu bà Đ trả bằng tiền hụi chết. Nay ông Nguyễn Quốc B là chồng bà Đ xác định bà Đ tự thực hiện giao dịch hụi, ông B không tham gia, ông B không đồng ý việc bà Đ làm chủ hụi, hơn nữa ông B và bà Đ đã ly hôn năm 2023. Do đó, ông chỉ yêu cầu bà Đ trả 41.280.000 đồng, ông thay đổi 01 phần yêu cầu khởi kiện, không yêu cầu ông B liên đới nghĩa vụ trả tiền nợ hụi trên với bà Đ.

Tại biên bản hòa giải ngày 28/02/2025 của Tòa án, ông Nguyễn Quốc B trình bày: Trong thời gian bà Đ mở và làm chủ dây hụi mà ông Th tham gia thì ông và bà Đ vẫn chung sống như vợ chồng, nhưng ông không thống nhất việc bà Đ làm chủ hụi, nên không cho bà Đ khui hụi tại nhà. Bà Đ tự ý mở hụi, ông không tham gia. Đến ngày 18/9/2023, ông và bà Đ đã ly hôn tại Tòa án nhân dân huyện Phú Tân theo quyết định số 93/2023/QĐCNTTLH ngày 18/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân. Do đó, nợ hụi của ông Th là nợ riêng của bà Đ, không liên quan đến ông. Quá trình chung sống ông và bà Đ không có tài sản chung. Nay ông không đồng ý liên đới nghĩa vụ với bà Tô Thị Hồng Đ để trả cho ông Th 41.280.000 đồng tiền nợ hụi.

Tại biên bản ghi lời khai đương sự ngày 18/02/2025, bà Tô Thị Hồng Đ trình bày: Bà có mở và làm chủ dây hụi mở ngày 02/4/2022 âm lịch, hụi giá 3.000.000 đồng, một tháng khui 01 lần, ông Th có tham gia 01 chân theo danh sách hụi tên “Chú Th” tại số thứ tự số 21, sau đó bà tuyên bố đình hụi ở kỳ khui hụi thứ 19. Dây hụi thứ hai khui ngày 16/12/2022 âm lịch, hụi mệnh giá 1.000.000 đồng, hụi mỗi tháng khui 01 lần, gồm 37 chân, ông Th tham gia 02 chân tên “Chú Th” tại số thứ tự 01, 02. Cả hai dây hụi trên, ông Th đồng ý tính bằng số tiền đã đóng vào hai dây hụi là 41.280.000 đồng, cụ thể từng dây thì bà không nhớ, cả hai dây hụi trên

bà đều đình hui vào ngày 15/8/2023 âm lịch. Việc bà mở và làm chủ hui thì ông B không biết, ông B không tham gia do khi đó ông B không còn sống chung với bà, tiền huê hồng thu được bà sử dụng vào việc chơi hui và bù tiền hui cho hui viên khác. Nay bà đồng ý trả số tiền 41.280.000 đồng cho ông Th, không yêu cầu ông B liên đới trả nợ cùng bà.

Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau: Về tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự được thực hiện đúng quy định của pháp luật. Về nội dung đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 471 của Bộ luật dân sự. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bà Tô Thị Hồng Đ trả cho nguyên 41.280.000 đồng tiền nợ hui. Án phí dân sự sơ thẩm đương sự phải chịu theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Ông Lê Văn Th khởi kiện ông Nguyễn Quốc B, bà Tô Thị Hồng Đ yêu cầu trả tiền nợ hui nên đây là tranh chấp hui là tranh chấp về dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Bị đơn ông Nguyễn Quốc B, bà Tô Thị Hồng Đ cư trú tại huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự:

Ông Nguyễn Quốc B, bà Tô Thị Hồng Đ có yêu cầu xin vắng mặt, do đó Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt đương sự là đúng theo quy định tại Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung tranh chấp:

Ông Lê Văn Th khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Quốc B, bà Tô Thị Hồng Đ trả 41.280.000 đồng tiền nợ hui, nay ông Th thay đổi yêu cầu khởi kiện, chỉ yêu cầu bà Đ trả 41.280.000 đồng tiền nợ hui, không yêu cầu ông B liên đới nghĩa vụ trả nợ, bà Đ đồng ý trả cho ông Lê Văn Th 41.280.000 đồng tiền nợ hui. Xét thấy, việc nguyên đơn thay đổi yêu cầu khởi kiện không vượt quá phạm vi khởi kiện ban đầu nên được chấp nhận. Ông Lê Văn Th và bà Tô Thị Hồng Đ đều thống nhất việc ông Th có tham gia 02 dây hui gồm dây hui 3.000.000 đồng mở ngày 02/4/2022 âm lịch và dây hui 1.000.000 đồng mở ngày 16/12/2022 âm lịch, do bà Đ làm chủ, tổng cộng ông Th tham gia 03 chân hui trong 02 dây hui trên, đến ngày 15/8/2023 bà Đ tuyên bố đình hui, hai bên đã đối chiếu tiền hui, thống nhất số tiền ông Th đã nộp vào 02 chân của hai dây hui là 41.280.000 đồng, bà Đ đồng ý trả cho ông Th

41.280.000 đồng tiền nợ hui nên có căn cứ chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bà Đ trả cho ông Th 41.280.000 đồng tiền nợ hui.

[4] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân là phù hợp nên có căn cứ chấp nhận.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

Do toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được Hội đồng xét xử chấp nhận nên ông Lê Văn Th được hoàn lại toàn bộ tiền tạm ứng án phí, bà Tô Thị Hồng Đ phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Áp dụng Điều 471 của Bộ luật dân sự.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn Th. Buộc bà Tô Thị Hồng Đ có nghĩa vụ trả cho ông Lê Văn Th số tiền nợ hui là 41.280.000 đồng (bốn mươi một triệu hai trăm tám mươi nghìn) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

2. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Bà Tô Thị Hồng Đ phải chịu 2.064.000 đồng. Ông Lê Văn Th đã nộp tạm ứng án phí với số tiền 1.032.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003763 ngày 23 tháng 01 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau. Nay hoàn trả toàn bộ cho ông Lê Văn Th 1.032.000 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Phú Tân;
- CCTHADS huyện Phú Tân;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Văn Thị Vẹn

